TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1013/2024/HS-PT
Ngày 30 tháng 10 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Dương Anh Văn.

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 757/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Phiên tòa được tiến hành tại điểm hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm là phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

I. Tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc T.

- Các Thẩm phán: Ông Dương Anh V – Ông Nguyễn Hồ Tâm T1.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung K - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn T2 - Kiểm sát viên.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đoàn Trọng N, Luật sư thuộc Văn phòng L1, Đoàn Luật sư Thành phố H.

II. Tại điểm cầu thành phần gồm có:

- Bị hại có kháng cáo:

+ Bà Quách Thị Mỹ X, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bà Phạm Thị Hồng C, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại: Bà Cao Thị Túy G, Luật sư thuộc Văn phòng L2 và Cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh B.

- Bị cáo không kháng cáo: Lâm Thị T3, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp T, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Ngoài ra còn có những bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2009, Lâm Thị T3 bắt đầu làm chủ hụi và mở nhiều dây hụi có lãi để hưởng tiền hoa hồng. Sau đó, T3 kêu gọi được nhiều người tham gia các dây hụi do mình làm chủ. Trong quá trình làm chủ hụi, T3 sử dụng tiền đóng hụi của hụi viên vào mục đích cá nhân dẫn đến mất cân đối trong việc giao tiền hốt hụi cho hụi viên. Từ đó, Lâm Thị T3 thực hiện hành vi gian dối bằng cách lấy tên khống tham gia chơi hụi để hốt hụi, mạo danh hụi viên hốt hụi và bán hụi khống chiếm đoạt tiền của hụi viên. Đến tháng 6/2021, Lâm Thị T3 tuyên bố vỡ hụi thì còn 08 dây hụi chưa mãn. Quá trình điều tra xác định Lâm Thị T3 bằng thủ đoạn gian dối đã chiếm đoạt tiền đóng hụi của hụi viên trong 08 dây hụi này như sau:

Hành vi lấy tên khống chơi hụi để hốt hụi và mạo danh hụi viên hốt hụi:

1. Dây hụi 1.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 06/6/2020 (ngày 15/4/2020 âm lịch), có 29 phần, đã mở được 26 kỳ. Có 11 hụi viên tham gia 24 phần, Lâm Thị T3 lấy tên khống (Q) tham gia 05 phần. Trong dây hụi này, hụi viên hốt 17 phần, Lâm Thị T3 hốt khống 05 phần và mạo danh hụi viên hốt 03 phần, còn lại 03 hụi viên với 06 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 109.920.000 đồng *(gồm: Quách Thị Mỹ Xuyên 03 phần 54.960.000 đồng; Nguyễn Thị Yên V1 02 phần 36.640.000 đồng và Phan Xuân T4 01 phần 18.320.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 54.000.000 đồng *(gồm: Quách Thị Mỹ X và Tiêu Ngọc H mỗi người 12.000.000 đồng; Quách Văn P, Lưu Thị H1, Quách H2 và Nguyễn Thị Tú N1 mỗi người 6.000.000 đồng; Phạm Thị Hồng G1 và Quách Thị X1 mỗi người 3.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Trần Thu H3 (bị cáo trình bày đã hốt 01 phần) vắng mặt tại địa phương nên không làm việc được.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này là 55.920.000 đồng.

2. Dây hụi 2.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 04/8/2020 (ngày 15/6/2020 âm lịch), có 25 phần và đã mở được 22 kỳ. Có 12 hụi viên tham

gia 22 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống (T5) tham gia 03 phần. Trong dây hụi này, hụi viên hốt 16 phần và Lâm Thị T3 hốt khống 03 phần, còn 02 hụi viên với 03 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 112.650.000 đồng *(gồm: Dương Thị Kiều O 02 phần 75.100.000 đồng và Phan Xuân T4 01 phần 37.550.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 96.000.000 đồng *(gồm: Quách Thị Mỹ Xuyên 24.000.000 đồng; Quách Hứng, Trần Kim V2, Thạch Thị D và Nguyễn Thị Thu N2 mỗi người 12.000.000 đồng; Nguyễn Thị Tú N1, Nguyễn Thị V3, Trương Ngọc N3 và Danh Thị Ry K1 mỗi người 6.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Thạch Thị T6 (bị cáo trình bày đã hốt 03 phần) đã chết.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này là 16.650.000 đồng.

3. Dây hụi 3.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 09/8/2020 (ngày 20/6/2020 âm lịch), có 22 phần và đã mở được 19 kỳ. Có 11 hụi viên tham gia 19 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống (Q) tham gia 03 phần. Hụi viên hốt 10 phần, Lâm Thị T3 hốt khống 03 phần, còn 03 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 170.400.000 đồng *(gồm: Dương Thị Kiều O 02 phần 113.820.000 đồng và Nguyễn Thị Thu N2 01 phần 56.580.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 90.000.000 đồng *(gồm: Quách Thị Mỹ X, Trần Kim V2 và Quách H2 mỗi người 18.000.000 đồng; Thạch Thị D, Nguyễn Thị Tú N1, Trần Thị Ái L và Phạm Thị Hồng C mỗi người 9.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Dương Minh D1 (bị can trình bày đã hốt 01 phần) không đồng ý làm việc và hụi viên Thạch Thị T6 (bị cáo trình bày đã hốt 05 phần) đã chết.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này 80.400.000 đồng.

4. Dây hụi 2.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 06/10/2020 (ngày 20/8/2020 âm lịch), có 22 phần và đã mở được 17 kỳ. Có 07 hụi viên tham gia 14 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống tham gia 08 phần (gồm: Quyên 04 phần, N4 02 phần và Trân 02 phần). Trong dây hụi này, hụi viên hốt 05 phần và Lâm Thị T3 hốt khống 08 phần, còn 03 hụi viên với 05 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 146.940.000 đồng *(gồm: Nguyễn Thị Thu N2 02 phần 63.680.000 đồng; Quách Thị Mỹ X 02 phần 53.200.000 đồng và Dương Thị Kiều O 01 phần 30.060.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 50.000.000 đồng *(gồm: Quách Thị Mỹ X và Trần Kim V2 mỗi người 20.000.000 đồng; Phạm Thị Hồng C 10.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Trần Văn S (bị can trình bày đã hốt 01 phần) không đồng ý làm việc và hụi viên Thạch Thị T6 (bị can trình bày đã hốt 03 phần) đã chết.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này 96.940.000 đồng.

5. Dây hụi 5.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 02/11/2020 (ngày 17/9/2020 âm lịch), có 23 phần và đã mở được 08 kỳ. Có 14 hụi viên tham gia 20 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống (Q) tham gia 03 phần. Trong dây hụi này, hụi viên hốt 02 phần và Lâm Thị T3 hốt khống 03 phần, còn lại 09 hụi viên với 13 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 390.140.000 đồng

(gồm: Trần Kim V2 và Quách Thị Mỹ X mỗi người 02 phần 60.120.000 đồng; Thạch Thị D và Phạm Thị Hồng C mỗi người 02 phần 59.960.000 đồng; Dương Thị Kiều O 01 phần 30.060.000 đồng; Võ Thị Tố Q, Trần Thị Ái L, Quách Mỹ D2 và Lê Thị Bích T7 mỗi người 01 phần 29.980.000 đồng) và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 150.000.000 đồng *(Lâm Thị Bích P1 và Trần Thị H4 mỗi người 75.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Trần Thị N5 (bị can trình bày còn 01 phần hụi chưa hốt hụi) không đồng ý làm việc; hụi viên Trần Thu H3 (bị can trình bày còn 01 phần hụi chưa hốt) và Lâm Huệ C1 (bị can trình bày đã hốt 03 phần) vắng mặt tại địa phương nên không làm việc được.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này 240.140.000 đồng.

6. Dây hụi 2.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 04/12/2020 (ngày 20/10/2020 âm lịch), có 28 phần và đã mở được 12 kỳ. Có 15 hụi viên tham gia 25 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống (N4) tham gia 03 phần. Trong dây hụi này, hụi viên hốt 03 phần và Lâm Thị T3 hốt khống 03 phần, còn lại 08 hụi viên với 13 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 295.410.000 đồng *(gồm: Phạm Thị Hồng C 02 phần 47.300.00 đồng; Trần Kim V2 02 phần 47.000.000 đồng; Nguyễn Thị Thu N2 02 phần 46.960.000 đồng; Quách Thị Mỹ X và Quách Mỹ D2 mỗi người 02 phần 43.500.000 đồng; Nguyễn Thị Tú N1 01 phần 23.650.000 đồng; Phan Xuân T4 và Thạch Thị D mỗi người 01 phần 21.750.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 96.000.000 đồng *(Huỳnh Thị Ngọc T8, Lâm Thị Bích P1 và Trần Thị H4 mỗi người 32.000.000 đồng).* Đối với hụi viên Trần Thu H3 (bị can trình bày còn 01 phần chưa hốt) vắng mặt tại địa phương nên không làm việc được; hụi viên Dương Minh D1 (bị can trình bày còn 02 phần chưa hốt) và Trịnh Thị N6 (bị can trình bày đã hốt 01 phần) không đồng ý làm việc; hụi viên Thạch Thị T6 (bị can trình bày đã hốt 05 phần) đã chết.

Như vậy, đối trừ tiền hụi viên đóng hụi sống với tiền hụi viên nợ hụi chết, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này 199.410.000 đồng.

7. Dây hụi 2.000.000 đồng/phần, 10 ngày mở 01 kỳ, mở ngày 21/02/2021 (ngày 10/01/2021 âm lịch), có 41 phần và đã mở được 12 kỳ. Có 12 hụi viên tham gia 33 phần và Lâm Thị T3 tham gia 04 phần và lấy tên khống (Q) tham gia 04 phần. Trong dây hụi này, Lâm Thị T3 hốt 04 phần tham gia và hốt khống 02 phần, còn lại 09 hụi viên với 26 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 540.060.000 đồng *(gồm: La Thị Hồng Mai 10 phần 206.300.000 đồng; Thạch Thị D 03 phần 61.890.000 đồng; Nguyễn Thị Thu N2 02 phần 44.760.000 đồng; Trần Kim V2 02 phần 44.700.000 đồng; Quách Thị Mỹ X, Nguyễn Thị V3 và Sơn Thị So T9 mỗi người 02 phần 41.260.000 đồng; Dương Thị Kiều O 02 phần 38.000.000 đồng và Quách Mỹ D2 01 phần 20.630.000 đồng).* Đối với hụi viên Thạch Thị T6 (bị can trình bày đã hốt 06 phần và chưa hốt 01 phần) đã chết. Như vậy, Lâm Thị T3 chiếm đoạt trong dây hụi này là 540.060.000 đồng.

8. Dây hụi 5.000.000 đồng/phần, nửa tháng mở 01 kỳ, mở ngày 06/5/2021 (ngày 25/3/2021 âm lịch), có 22 phần và đã mở được 04 kỳ. Có 11 hụi viên tham gia 16 phần và Lâm Thị T3 lấy tên khống tham gia 06 phần (Quyên 03 phần và H4 03 phần). Trong dây hụi này, hụi viên hốt 01 phần và Lâm Thị T3 hốt khống 03 phần, còn 11 hụi viên với 15 phần chưa hốt. Tổng số tiền hụi viên đóng hụi sống là 241.620.000 đồng *(gồm: La Thị Hồng Mai 03 phần 50.940.000 đồng; Trần Kim V2 02 phần 34.100.000 đồng; Lê Thị Bích T7 02 phần 33.960.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ T10 01 phần 17.150.000 đồng; Quách Thị Mỹ X 01 phần 17.000.000 đồng; Phan Thị Hồng C2, Nguyễn Thị Thu N2, Thạch Thị D và Quách Mỹ D2 mỗi người 01 phần 16.980.000 đồng; Trần Văn T11 01 phần 12.000.000 đồng và Dương Thị Kiều O 01 phần 8.550.000 đồng)* và số tiền hụi viên nợ hụi chết là 90.000.000 đồng *(Lê Thị Bích T7)*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sựĐiều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sựbuộc bị cáo Lâm Thị T3 và ông Thạch S1 (chồng bị cáo) có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Quách Thị Mỹ X và bà Phạm Thị Hồng C, cụ thể:

- Bà Quách Thị Mỹ X, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu số tiền 196.040.000 đồng *(một trăm chín mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng);*

- Bà Phạm Thị Hồng C, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu số tiền 105.240.000 đồng *(một trăm lẻ năm triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng)*.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của Lâm Thị T3; lãi chậm thi hành án; quyền thỏa thuận thi hành án; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/7/2024, các bị hại là bà Phạm Thị Hồng C và bà Quách Thị Mỹ X kháng cáo Bản án sơ thẩm, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm huỷ Bản án sơ thẩm để điều tra lại vì bỏ lọt hành vi phạm tội của Bị cáo; xem xét lại mức hình phạt quá nhẹ của Bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại trình bày chỉ kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại, không kháng cáo về hình phạt đối với Bị cáo.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi phạm tội của Bị cáo là đúng. Các dây hụi ngày không có dấu hiệu tội phạm mà là giao dịch dân sự. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại cho rằng Bị cáo đã chiếm đoạt số tiền các dây hụi ngày của các bị hại, nhưng không bị truy cứu

trách nhiệm hình sự về các hành vi này là bỏ lọt hành vi phạm tội của Bị cáo nên đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị hại là bà Phạm Thị Hồng C và bà Quách Thị Mỹ X làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị hại, thấy rằng: Từ tháng 6/2020 đến tháng 5/2021, Lâm Thị T3 đã lợi dụng tư cách chủ hụi, dùng thủ đoạn gian dối bằng việc lấy tên khống người tham gia chơi hụi để hốt hụi, mạo danh hụi viên để hốt hụi và bán hụi khống cho hụi viên nhằm chiếm đoạt tiền của nhiều người khác. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng số tiền Bị cáo chiếm đoạt của nhiều người là 1.679.140.000 đồng nên tuyên bố Bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" thuộc trường hợp "chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Các bị hại (bà Phạm Thị Hồng C và bà Quách Thị Mỹ X) kháng cáo cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt hành vi phạm tội của Bị cáo trong việc chiếm đoạt tài sản của các bị hại đối với các dây hụi ngày (ngày âm lịch 08/02, 25/02 và 08/3 năm 2021). Tuy nhiên, trong các dây hụi này, Bị cáo không có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của các bị hại mà đây là giao dịch dân sự nên các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiêm hình sự đối với Bị cáo, đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các bị hại có quyền khởi kiện Bị cáo theo thủ tục tố tụng dân sự là đúng pháp luật.

[4] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Các nội dung và quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do yêu cầu kháng cáo của các bị hại không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị hại là bà Phạm Thị Hồng C và bà Quách Thị Mỹ X. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

2. Án phí phúc thẩm, áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bà Phạm Thị Hồng C và bà Quách Thị Mỹ X mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai số 0000361 và 0000362 cùng ngày 16/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu. Bà C và bà X đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án, NTK.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Tuấn